

TỜ TRÌNH

Dự thảo Quy định về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi đối với người lao động làm các công việc có tính chất đặc biệt trong lĩnh vực bảo đảm an toàn hàng hải

Kính gửi: Bộ Xây dựng

Thực hiện Công văn số 13326/BXD-TCCB ngày 12/11/2025 của Bộ Xây dựng về việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quy định thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi đối với người lao động làm các công việc có tính chất đặc biệt trong lĩnh vực bảo đảm an toàn hàng hải. Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam (Cục HHĐTVN) đã nghiên cứu, xây dựng Dự thảo Thông tư thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi đối với người lao động làm các công việc có tính chất đặc biệt trong lĩnh vực bảo đảm an toàn hàng hải trình Bộ Xây dựng như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH THÔNG TƯ

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Bộ luật Hàng hải Việt Nam năm 2015 (Điều 63, Điều 64).
- Bộ luật Lao động năm 2019 (Điều 105, Điều 106, Điều 107, Điều 108, Điều 109, Điều 110, Điều 111, Điều 112, Điều 113, Điều 114, Điều 115, Điều 116, Điều 166) có hiệu lực từ 01/01/2021.
- Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.
- Thông tư số 11/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và nghề, công việc đặc biệt nặng nhọc độc hại, nguy hiểm.
- Thông tư số 19/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành bổ sung danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và nghề, công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm.

2. Cơ sở thực tiễn

Đối với dịch vụ sự nghiệp công bảo đảm an toàn hàng hải do nhà nước đặt hàng bao gồm công tác vận hành hệ thống báo hiệu đèn biển, luồng hàng hải đến công tác khảo sát, thực hiện thanh thải chướng ngại vật trên luồng hàng hải, vùng

cảng biển và các công trình khác; điều tiết đảm bảo an toàn hàng hải đối với các công trình thi công và các hoạt động khác diễn ra trên vùng cảng biển và luồng hàng hải, sửa chữa công trình dân dụng và công nghiệp phục vụ ngành hàng hải ... Các báo hiệu hàng hải, các tuyến luồng hàng hải luôn được đảm bảo thông số kỹ thuật và chuẩn tắc luồng, bảo đảm cho tàu thuyền ra vào an toàn ngày đêm. Do đặc thù ngành nghề, người lao động làm việc rải rác tại các đảo đèn, luồng hàng hải trên cả nước. Công việc đòi hỏi phải thường trực 24/24 giờ, làm việc trong môi trường khắc nghiệt, nguy hiểm ở những nơi có vị trí xa xôi, hẻo lánh, trên núi cao, đảo xa bờ, xa khu dân cư, giao thông đi lại khó khăn, thiếu điện lưới, nước ngọt sinh hoạt; chịu tác động lớn của sóng gió, lũ lụt, sạt lở đất... Với điều kiện làm việc như vậy, nhiều năm qua các ngành nghề thuộc lĩnh vực bảo đảm an toàn hàng hải đã được nhà nước công nhận thuộc danh mục nghề, công việc nặng nhọc độc hại, nguy hiểm và đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm.

3. Nhu cầu xây dựng Thông tư quy định về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi đối với người lao động làm các công việc có tính chất đặc biệt trong lĩnh vực bảo đảm an toàn hàng hải

- Theo quy định tại Điều 116 Bộ luật Lao động năm 2019: *“Đối với công việc có tính chất đặc biệt trong lĩnh vực vận tải đường bộ, đường sắt, đường thủy, đường hàng không; thăm dò, khai thác dầu khí trên biển; **làm việc trên biển**; trong lĩnh vực nghệ thuật; sử dụng kỹ thuật bức xạ và hạt nhân; ứng dụng kỹ thuật sóng cao tần; tin học, công nghệ tin học; nghiên cứu ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến; thiết kế công nghiệp; công việc của thợ lặn; công việc trong hầm lò; công việc sản xuất có tính chất thời vụ, công việc gia công theo đơn đặt hàng; **công việc phải thường trực 24/24 giờ**; các công việc có tính chất đặc biệt khác do Chính phủ quy định thì các Bộ, ngành quản lý quy định cụ thể thời giờ làm việc, nghỉ ngơi sau khi thống nhất với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tuân thủ theo quy định tại điều 109 của Bộ luật này”*.

- Tại Khoản 3 Điều 68 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động quy định: **“3. Các bộ, ngành quản lý quy định cụ thể thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi đối với các công việc có tính chất đặc biệt quy định tại Điều 116 của Bộ luật Lao động và khoản 1 Điều này sau khi thống nhất với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội”**.

Như vậy, Bộ luật Lao động năm 2019 và Nghị định số 145/2020/NĐ-CP đã giao cho các bộ, ngành quản lý quy định cụ thể thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi đối với các công việc có tính chất đặc biệt.

Từ các cơ sở pháp lý và thực tiễn nêu trên, việc xây dựng và ban hành Thông tư quy định về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi đối với người lao động làm các công việc có tính chất đặc biệt trong lĩnh vực bảo đảm an toàn hàng hải là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO THÔNG TƯ

1. Mục đích ban hành văn bản

- Hoàn thiện văn bản QPPL theo quy định tại Điều 116 Bộ luật Lao động năm 2019 và Khoản 3 Điều 68 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động. Đồng thời, việc ban hành Thông tư sẽ góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật về cơ chế chính sách cho người lao động làm các công việc có tính chất đặc biệt liên quan đến lĩnh vực bảo đảm an toàn hàng hải tạo cơ sở pháp lý thống nhất để quản lý, bảo đảm quyền lợi, sức khỏe, an toàn cho người làm việc, đồng thời nâng cao hiệu quả hoạt động.

- Việc xây dựng văn bản QPPL quy định thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi nhằm đảm bảo chế độ, chính sách cho người lao động làm các công việc trong môi trường đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm trong lĩnh vực bảo đảm an toàn hàng hải.

2. Quan điểm xây dựng Dự thảo thông tư

- Phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước về bảo vệ sức khỏe người lao động, cải thiện điều kiện lao động và phát triển bền vững nguồn nhân lực, đặc biệt trong các lĩnh vực có yếu tố rủi ro cao.

- Tuân thủ các quy định của Bộ luật Lao động, Luật An toàn, vệ sinh lao động, và các văn bản hướng dẫn có liên quan; đồng thời đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với các Thông tư hiện hành về danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm.

- Bảo đảm hài hòa lợi ích giữa người lao động và người sử dụng lao động; Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải Việt Nam duy trì hoạt động sản xuất, kinh doanh ổn định, hiệu quả trong công tác cung cấp dịch vụ sự nghiệp công bảo đảm an toàn hàng hải.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO THÔNG TƯ

Ngày 05/11/2025, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam đã ban hành Văn bản số 6225/CHHĐTVN-TCCB báo cáo Bộ Xây dựng về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi đối với người làm công việc có tính chất đặc biệt trong lĩnh vực hàng hải, đường thủy.

Thực hiện Văn bản số 13326/BXD-TCCB ngày 12/11/2025 của Bộ Xây dựng trong đó yêu cầu Cục HHĐTVN khẩn trương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng Thông tư trình Bộ Xây dựng.

Sau khi nghiên cứu, Cục HHĐTVN đã hoàn thiện Dự thảo Thông tư quy định về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi đối với người lao động làm các công việc có tính chất đặc biệt trong lĩnh vực bảo đảm an toàn hàng hải.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO THÔNG TƯ

1. Bố cục

Thông tư thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi đối với người lao động làm các công việc có tính chất đặc biệt trong lĩnh vực bảo đảm an toàn hàng hải gồm 03 Chương, 08 Điều, cụ thể:

Chương I. Quy định chung

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Chương II. Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi

Điều 3. Thời giờ làm việc

Điều 4. Làm thêm giờ

Điều 5. Nghỉ trong giờ làm việc

Điều 6. Nghỉ chuyên ca; Nghỉ hằng tuần; Nghỉ lễ, tết; Nghỉ hàng năm; Nghỉ việc riêng, nghỉ không hưởng lương.

Chương III. Điều khoản thi hành

Điều 7. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị

Điều 8. Hiệu lực thi hành

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Thông tư

2.1. Quy định về thời giờ làm việc

Thời giờ làm việc không quá 06 giờ trong 01 ngày đối với người lao động làm các công việc phải thường trực 24/24 giờ, công việc trên biển, trên luồng hàng hải để vận hành đèn biển, đăng tiêu độc lập; vận hành bảo trì hệ thống luồng hàng hải công cộng thuộc danh mục nghề, công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm do cấp có thẩm quyền ban hành

2.2. Quy định về làm thêm giờ

- Tổng thời gian làm việc và làm thêm không vượt quá 12 giờ trong một ngày và 300 giờ trong một năm.

- Việc tổ chức làm thêm giờ phải có sự đồng ý của người làm việc, tuân thủ quy định tại Nghị định số 145/2020/NĐ-CP và Điều 108 Bộ luật Lao động trong trường hợp đặc biệt.

2.3 Quy định về nghỉ trong giờ làm việc và các chế độ nghỉ khác

- Người lao động được nghỉ trong giờ làm việc theo quy định tại Điều 109 Bộ luật Lao động.

- Các chế độ nghỉ khác như nghỉ chuyên ca, nghỉ hằng tuần, nghỉ lễ, Tết, nghỉ hàng năm, nghỉ việc riêng và nghỉ không hưởng lương được thực hiện theo các Điều 110, Điều 112, Điều 113, Điều 115 Bộ luật Lao động, bảo đảm quyền lợi chính đáng của người lao động.

2.4 Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

- Quy định cụ thể ca làm việc, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi của người lao động trong nội quy lao động của đơn vị và thông báo cho người lao động theo quy định của pháp luật.

- Định kỳ báo cáo đột xuất trong trường hợp có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền về tình hình thực hiện các quy định tại Thông tư này.

(Dự thảo chi tiết gửi kèm theo).

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH THÔNG TƯ

1. Dự kiến nguồn lực

- Sau khi Thông tư có hiệu lực, Tổng Công ty Bảo đảm an toàn hàng hải tiếp tục sử dụng đội ngũ nhân lực hiện có để thực hiện nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công bảo đảm bảo an toàn hàng hải, không làm phát sinh thêm nguồn kinh phí so với dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 đã được cấp có thẩm quyền giao.

- Người lao động làm công việc phải thường trực 24/24 giờ, công việc trên biển, trên luồng hàng hải để vận hành đèn biển, đăng tiêu độc lập; vận hành bảo trì hệ thống luồng hàng hải công cộng thuộc danh mục nghề, công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm do cấp có thẩm quyền ban hành được hưởng chính sách về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi theo quy định tại Thông tư này.

2. Thời gian trình và ban hành Thông tư

Thực hiện Công văn số 13326/CHHĐTVN - TCCB ngày 12/11/2025 của Bộ Xây dựng, Cục HHĐTVN trình Bộ Xây dựng dự thảo Thông tư trước ngày 15/11/2025.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Bộ Xây dựng tại Công văn số 13326/BXD-TCCB ngày 12/11/2025 về việc xây dựng văn bản QPPL quy định thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi đối với người làm công việc có tính chất đặc biệt trong lĩnh vực bảo đảm an toàn hàng hải, Cục HHĐTVN đã khẩn trương chủ trì, phối hợp với Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải xây dựng Dự thảo Thông tư. Tuy nhiên, để Thông tư có hiệu lực thực hiện năm 2025, Cục HHĐTVN đề nghị Vụ Tổ chức cán bộ (Cơ quan chủ trì trình) có ý kiến Vụ Pháp chế đề xuất đưa nhiệm vụ xây dựng Thông tư quy định thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi đối với người lao động làm các công việc có tính chất đặc biệt trong lĩnh vực bảo đảm an toàn hàng hải vào chương trình xây dựng văn bản QPPL của Bộ Xây dựng năm 2025 và thực hiện theo trình tự thủ tục rút gọn.

2. Đối với nhóm công việc có tính chất đặc biệt độc hại, nguy hiểm thuộc lĩnh vực đường thủy, thông tin điện tử và công tác điều phối lưu thông hàng hải do thời gian trình dự thảo thông tư gấp, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam đề xuất tiếp tục rà soát, nghiên cứu, đánh giá tác động và xây dựng dự thảo Thông tư báo cáo Bộ Xây dựng trong chương trình xây dựng văn bản QPPL 6 tháng đầu năm 2026.

3. Hồ sơ kèm theo Tờ trình gồm:

- Dự thảo Thông tư quy định về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi đối với người lao động làm các công việc có tính chất đặc biệt trong lĩnh vực bảo đảm an toàn hàng hải.

- Báo cáo của Cục HHĐTVN về đánh giá tác động của chính sách trong Dự thảo Thông tư quy định về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi đối với người lao

động làm các công việc có tính chất đặc biệt trong lĩnh vực bảo đảm an toàn hàng hải.

Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam kính trình Bộ Xây dựng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp chế, Bộ Xây dựng;
- Các Phó Cục trưởng;
- Tổng công ty BĐATHHVN;
- Lưu: VT, TCCB (Hường)

CỤC TRƯỞNG

Lê Đỗ Mười